

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:26/2019/HS-ST

Ngày 29 - 5- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Bùi Thị Tố Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Kim Chinh

Ông Lưu Đình Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ - Thư ký Toàán nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:Ông Nguyễn Thế Nghị- Kiểm sát viên.

Ngày29tháng5 năm 2019, tại trụ sở Toàán nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:17/2019/TLST-HS ngày8 - 4 - 2019theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:18/2019/QĐXXST-HSngày 26-4-2019 và Quyếtđịnh hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST- QĐ ngày 9-5-2019đóivới bị cáo:

Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: **L**),sinh ngày19 tháng 10 năm 1988 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn Đông, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không rõ họ và tên cha; con bà Phạm Thị N1 (đã chết); có vợ là Tạ Thị D, sinh năm 1990 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. (*Có mặt*).

- Bị hại: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1982 và anh Vũ Văn T1, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Vị Khê, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.(*Vắng mặt, có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt*)

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

- Anh Hoàng Văn H1, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

- Anh Đỗ Văn T2, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đình 1, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Đỗ Thanh T3, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm Đông, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.(Vắng mặt)

- Anh Lê Văn H1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm Hàn, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.(Vắng mặt)

- Chị Trương Hoàng Nhật L1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Lụa, xã CS, huyện CT, tỉnh Thanh Hoá.(Vắng mặt)

- Chị Vũ Thị X, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Vị Khê, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 03 - 01 - 2019, sau khi uống rượu tại một quán ăn đêm, Nguyễn Văn N về nhà mình thì gặp các anh Lê Quốc H2, Hoàng Văn H1 và Đỗ Văn T2 đang ngồi uống bia tại nhà, N vào ngồi cùng, uống 01 lon bia rồi rủ mọi người đi hát Karaoke. Khi ra đến cửa thì gặp anh Đỗ Thanh T3 đi xe máy đến, N rủ anh T3 đi hát cùng, anh T3 đồng ý và chở N đi trước để đặt phòng, còn các anh H1, Hưng và T2 đi xe máy theo sau. Đến quán Karaoke Nguyệt H của chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn T1 ở thôn Vị Khê, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, N gọi mở cửa quán để vào hát nhưng do còn sớm nên chị H không mở cửa. Chờ lâu không thấy quán mở cửa nên N bực tức, dùng tay, chân đập vào tấm tôn cửa cuốn của quán và chửi bới. Lúc này, các anh H1, Hưng và T2 đi xe máy đến. Thấy vậy, anh H1 liền gọi Facebook, nhắn tin điện thoại bảo chị Vũ Thị X là nhân viên của quán ra mở cửa vào quán hát nhưng chị H không đồng ý mở cửa. Mọi người bảo nhau về nhưng N không đồng ý, N nói mọi người chờ một lúc rồi đi xe máy về nhà N, lấy 01 con dao bằng kim loại cán màu đen, mũi nhọn, dài khoảng 40cm, sau đó quay trở lại quán, N cầm dao bằng tay phải, lao thẳng tới và đâm nhiều nhát (theo chiều từ sau về trước, từ phải sang trái) vào chiếc cửa cuốn dày 1mm, nhãn hiệu DOORTECH - Sản phẩm của Tập đoàn Austdoor của gia đình chị H. Thấy vậy, các anh H2 H1, T2 và T3 lao vào can ngăn nhưng N vẫn cố lao vào tiếp tục dùng dao đâm tổng cộng 46 nhát làm thủng tấm tôn cửa cuốn và chém cụt cây lộc vùng trước cửa quán của gia đình chị H. Các anh Hưng, H1, T2 và T3 tiếp tục lao vào can ngăn, anh H2 kéo N lên xe máy và cùng anh T3 chở N về nhà, còn các anh H1 và T2 cũng đi xe về nhà ngủ. Sau đó, chị H đã đến Cơ quan Công an để trình báo sự việc.

Tại Biên bản xác định hiện trường ngày 4-01-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã xác định: Cửa chính của quán Nguyệt H

là loại cửa cuốn bằng tôn kim loại, nhãn hiệu DOORTECH, sản phẩm của Tập đoàn Austdoor, có kích thước 3,25m x 2,75m, cửa đóng mở theo hướng từ trên xuống dưới và ngược lại. Cửa được sơn màu xanh lá cây nhạt ở phía ngoài hướng ra đường, còn phía trong được sơn màu xám, tại mặt ngoài của cửa giáp đường giao thông, có 46 vết rách kim loại trên bề mặt cửa, hướng từ ngoài vào trong, các vết rách có kích thước đều nhau, kích thước T2 bình là 3,5x0,5cm, diện tích các vết rách trên cửa có kích thước 1,35x2,5cm, vết cao nhất cách chân cửa là 1,75cm, vết thấp nhất cách chân cửa là 0,50cm, tôn kim loại cửa dày 01mm. Tại tường bên phải phía ngoài cửa quán có 01 chậu cây cảnh bằng bê tông đường kính miệng 75cm, cao cách mặt đất 43cm, cách góc cửa cuốn bên phải 0,70m, bên trong chậu có 01 gốc cây lộc vừng bị chặt đứt giữa thân cây từ vị trí bị chặt xuống gốc cây là 40cm, đường kính thân cây tại vị trí bị chặt là 6cm, vết chặt còn mới do vật có cạnh sắc chặt nhiều vết làm đứt gãy thân cây, từ vị trí để chậu cách mép đường về hướng Nam là 1,80m. Cây lộc vừng bị chặt là cây mọc thẳng tự nhiên, được trồng trong chậu, không phải loại cây Bonsai.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL - HĐĐG ngày 7-01-2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã Q đã kết luận: Tấm tôn kim loại của cửa cuốn, nhãn hiệu DOORTECH, sản phẩm của Tập đoàn Austdoor kích thước 3,25m x 2,75m, dày 1mm, diện tích 8,93m², đã qua sử dụng có giá trị là 4.286.000 đồng. Và tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL - HĐĐG ngày 13-03-2019, Hội đồng định giá tài sản thị xã Q đã kết luận: 01 cây lộc vừng, trồng tự nhiên được khoảng 6 năm, không phải là cây loại Bonsai, tán lá đường kính 1m, cao 3m có giá trị là 500.000 đồng. Tổng cộng, giá trị tài sản của gia đình chị H bị thiệt hại là **4.786.000 đồng** (Bốn triệu, bảy trăm, tám mươi sáu nghìn đồng).

Quá trình điều tra:

- **Nguyễn Văn N** đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên. Do đến quán Karaoke Nguyệt H gọi lâu mà không có ai mở cửa cho vào hát nên N mới bức tức và về nhà lấy dao đâm thủng cửa cuốn và chém đứt 01 cây lộc vừng ở trước quán của gia đình chị H. Bị cáo thực hiện hành vi trên không hề tính toán, bàn bạc với ai từ trước. N đã làm rơi con dao trên tại khu vực trước cửa quán của gia đình chị H. Sau khi sự việc xảy ra, N đã chủ động đến xin lỗi và tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho gia đình chị H với tổng số tiền là 5.000.000 đồng. Do khi thoả thuận bồi thường, chị H vẫn khẳng định H1 là người đập phá cửa mặc dù chị H không trực tiếp nhìn thấy sự việc, và trước đó H1 cũng nhiều lần rủ nhân viên ở quán Karaoke Nguyệt H ra ngoài chơi mà không hỏi ý kiến của chị H khiến chị H bức xúc. Vì thế N và H1 đã nói chuyện với nhau để H1 ký vào phần “*Người bồi thường*” trong Biên bản thoả thuận bồi thường ngày 04-01-2019 để xóa bỏ mâu thuẫn trước đây giữa chị H và H1. N và H1 nghĩ chỉ cần bồi thường tiền và xin lỗi là xong. Số tiền 5.000.000 đồng bồi thường cho gia đình chị H là tiền của N, do N trực tiếp đưa cho chị H.

- **Bị hại là chị Phạm Thị H khai không thống nhất:** Tại Đơn kiến nghị, Đơn trình báo, Biên bản sự việc và Biên bản ghi lời khai ngày 03-01-2019 chị H khai: Gia đình chị có kinh doanh quán hát Karaoke Nguyệt H tại nhà thuộc thôn Vĩ Khê, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vào khoảng 03 giờ 15 phút ngày 03-01-2019, khi quán đang nghỉ thì Hoàng Văn H1 ở thôn Đông 1, xã LV đi cùng khoảng 03 nam thanh niên khác chị không biết tên đi 02 xe máy đến cửa quán. H1 gọi và đập cửa yêu cầu mở cửa cho vào quán hát, các thanh niên khác can H1 nhưng H1 vẫn tiếp tục chửi, đe dọa nếu không mở cửa thì sẽ phá cửa vào nhà đánh. Chị và nhân viên trong nhà sợ hãi không dám mở cửa. Sau đó H1 dùng dao đâm khoảng 40-50 nhát dao làm thủng cửa cuốn và chặt cây cảnh của gia đình chị. Ngoài ra, gia đình chị không bị thiệt hại tài sản gì khác, cũng không ai bị đánh hay bị xúc phạm thân thể, nhân phẩm. Khi xảy ra sự việc, trời về đêm, mưa phùn nhỏ, tối trời, ngoài cửa quán không rõ đèn, điện, ánh sáng. Chị và H1 là người cùng địa phương, H1 đã nhiều lần đến quán hát của gia đình chị hát đe dọa đánh nhân viên và người thân của chị, nên dù trời tối không nhìn được nhưng qua giọng nói chị nhận ra và khẳng định người gây thiệt hại tài sản của gia đình chị là H1. Nhưng tại Biên bản ghi lời khai ngày 22-02-2019 và biên bản đối chất ngày 9-4-2019, chị H lại khai: Tại thời điểm xảy ra sự việc, do trời tối, chị và các nhân viên đều ở trong nhà không ra ngoài nên chị không biết H1 cùng với ai ở ngoài quán mà chỉ nghe thấy tiếng H1 ở bên ngoài, H1 còn nhắn tin cho nhân viên của quán là chị X nên chị mới nghi ngờ H1 và làm đơn tố giác H1 có hành vi làm hư hỏng tài sản của gia đình chị chứ chị hoàn toàn không biết chính xác ai là người trực tiếp đập phá cửa cuốn của gia đình chị. Quá trình điều tra chị được biết người làm hư hỏng tài sản của gia đình chị là Nguyễn Văn N. Sau khi sự việc xảy ra, H1, N và một số người nữa chị không biết tên đến nhà chị xin lỗi, đề nghị giải quyết nội bộ và tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản cho gia đình chị 5.000.000 đồng. Chị đã nhận đủ tiền và viết đơn xin rút đơn trình báo. Chị không để ý ai ký vào phần nào trong Biên bản bồi thường.

- **Bị hại là anh Vũ Văn T1 khai:** Khoảng 2 giờ 30 phút, ngày 03-01-2019, anh đang ở khu vực đầm thuộc thôn Vĩ Khê, xã LV, thị xã Q thì nhận được điện thoại của vợ anh là chị Phạm Thị H nói rằng Hoàng Văn H1 đi cùng với 03 thanh niên khác đến quán Karaoke Nguyệt H của gia đình anh gõ cửa yêu cầu mở cửa cho vào hát nhưng do đã muộn nên chị H từ chối mở cửa, thì H1 chửi bới và đe dọa nếu không mở cửa sẽ phá nhà, chị H còn nói những thanh niên kia cầm dao đâm vào cửa cuốn của gia đình anh làm thủng nhiều chỗ, đòi xông vào bên trong, chừng khoảng 30 phút không vào quán được, họ quay ra chặt cây ở bên ngoài cửa quán nhà anh. Sau đó, anh lập tức trở về nhà thì không thấy H1 và 03 thanh niên kia đâu. Anh đã gọi điện cho Công an xã LV để trình báo sự việc. Cửa cuốn bằng tôn kim loại của nhà anh bị thủng khoảng gần 60 nhát, cây cảnh để trước cửa nhà cũng bị chém cụt, không ai bị thương tích gì.

Những người làm chứng khai:

Các anh Đỗ Văn T2, Hoàng Văn H1 và Đỗ Thanh T3 đều có lời khai thống nhất như sau: Khoảng 02 giờ sáng ngày 03-01-2019, các anh H1, T2, H2 đang ngồi

uống bia tại nhà Nguyễn Văn Nở xóm Đông, xã LV, thị xã Q thì N đi đâu đó ăn uống về, N uống 01 lon bia và rủ mọi người đi hát. Một lúc sau, anh Đỗ Thanh T3 điều khiển xe máy đến nhà N, N rủ anh T3 đi hát cùng và lên xe T3 chở đi đến quán Karaoke Nguyệt H để đặt phòng hát trước. Đến nơi, N dùng tay đập cửa cuốn của quán nhưng không ai ra mở cửa. Khoảng 2-3 phút sau, các anh H1, Hưng và T2 đi chung trên 01 xe máy đến. H1 rút điện thoại gọi cho chị Vũ Thị X là nhân viên trong quán bảo ra mở cửa để bọn H1 vào hát. Nhưng chị X nói H1 và bạn bè nói to nên chị H không mở cửa. H1 tiếp tục nhắn tin Facebook bảo X bảo chủ quán ra mở cửa, nếu không ra mở cửa thì bọn H1 sẽ phá cửa. Đợi một lúc vẫn không thấy ai ra mở cửa N bực tức dùng tay phải đập vài cái vào cửa cuốn của quán và chửi bới, nói to: *“Nếu không mở cửa thì ngày mai khỏi phải làm ăn đi.”* Sau đó, N bảo các anh đợi rồi đi xe máy thẳng về hướng xóm Đông, xã LV. Khoảng 10 phút sau, N quay lại, vừa điều khiển xe máy vừa cầm 01 con dao (vì trời tối và khoảng cách xa nên các anh T2 và T3 khai không rõ màu sắc, kích thước dao, còn anh H1 khai đó là 01 con dao thái màu tối, dài khoảng 50cm). N xuống xe, tay phải cầm dao lao thẳng về phía chiếc cửa cuốn của quán Karaoke đâm liên tiếp nhiều nhát vào cửa cuốn theo hướng từ phải qua trái, từ sau ra phía trước làm cửa cuốn bị thủng nhiều chỗ. Thấy vậy, anh H1, anh T3, anh Hưng và anh T2 chạy tới ôm N từ phía sau kéo lại để can ngăn, nhưng N vẫn tiếp tục lao tới đâm thêm nhiều nhát nữa làm thủng nhiều chỗ trên cửa cuốn. N còn dùng dao chém 01 cây lộc vừng ở trước cửa quán. Sau đó, anh Hưng kéo N lên xe máy do anh T3 điều khiển đi về nhà, còn anh T2 điều khiển xe máy chở anh H1 về nhà. Các anh H1, T2, T3 và N là bạn bè, không có mâu thuẫn gì. Việc N dùng dao làm hư hỏng tài sản của gia đình chị H không có sự tính toán, bàn bạc gì với các anh H1, T2 và T3.

Ngoài ra, anh H1 còn khai: Anh không làm hư hỏng cửa cuốn của gia đình chị H. Ngày 4-01-2019, anh, N và một số người đến quán Karaoke Nguyệt H để xin lỗi và lập biên bản thỏa thuận bồi thường tài sản cho gia đình chị H 5.000.000 đồng. Khi làm biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự ngày 04-01-2019, N nói với anh là ký đơn thỏa thuận bồi thường cho chị H chiếc cửa cuốn bị đâm thủng, ký vào là xong, không sao đâu và bảo anh ký vào phần *“Người bồi thường”* nên anh ký cho xong việc, N ký vào mục Người làm chứng và chị H ký sau cùng vào mục *“Người được bồi thường”*. Bản thân anh không đọc kỹ nội dung của biên bản, chỉ nhìn qua phần tiêu đề là *“Biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự”*. Sau đó, N giao cho chị H 5.000.000 đồng, đây là tiền của N.

Chị Vũ Thị X khai: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 03-01-2019, chị đang nằm trong phòng ngủ tại quán Karaoke Nguyệt H thì nhận được 01 cuộc gọi qua tài khoản Facebook có tên *“BimBim Hoang”*, chị nghe thấy giọng anh H1 (chị không rõ họ) bảo chị ra mở cửa cho vào hát. Chị bảo với chị H nhưng chị H không đồng ý mở cửa. Chị quay lại phòng ngủ thì nhận được tin nhắn của anh H1 bảo cứ mở cửa cho H1 vào hát bình thường thôi nhưng chị nói rằng chủ quán không có nhà, chị không dám mở cửa. Sau một hồi nhắn tin, H1 nhắn tin: *“Nếu không ra mở cửa thì ông phá cửa đấy”*, chị nhắn tin lại bảo H1 đi về. Sau đó, từ phòng ngủ chị nghe thấy tiếng H1 gọi, một lúc sau

chị nghe thấy tiếng “rầm, rầm” bên ngoài cửa giống tiếng đập chân vào cửa và tiếng như cầm vật gì đó đập vào cửa. Thời gian nghe được tiếng ồn chị đều nằm trong phòng ngủ và không đi ra ngoài. Sáng hôm sau, chị quan sát thấy cửa cuốn bên ngoài quán có khoảng hơn 40 vết chém thủng lỗ, cây lộc vừng bên ngoài cửa quán đã bị chém cụt. Chị và H1 không mâu thuẫn gì.

Chị Trương Hoàng Nhật L1 và anh Lê Văn H1 khai thống nhất như sau:
Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 03-01-2019, chị L1 và anh H1 đang ở trong quán Karaoke Nguyệt H thì nghe vài tiếng thanh niên gọi cửa bên ngoài yêu cầu mở cửa để vào hát nhưng vì trời tối nên chị H không dậy mở cửa, sau đó có tiếng thanh niên bên ngoài chửi bới và tiếng đập vào cửa nhà chị H. Anh H1 nhận ra tiếng Hoàng Văn H1, còn một số nam thanh niên đi cùng H1 anh không rõ. Một lúc sau, chị Vũ Thị X (nhân viên của quán) lên nói với chị H mở cửa cho họ vào hát nhưng chị H không mở cửa. Những người bên ngoài tiếp tục chửi bới, đe dọa rằng nếu không mở thì sẽ phá quán. Sau đó, chị L1, anh H1 nghe có tiếng ồn lớn như dùng dao, kiếm đâm chém nhiều nhất vào cửa quán. Anh, chị và mọi người sợ nên chạy lui vào bên trong nhà. Anh, chị quan sát thấy tám tôn kim loại của cửa cuốn nhà chị H bị thủng nhiều chỗ, cây cảnh ở ngoài cửa bị chém cụt.

Tại các Biên bản xác minh ngày 06-02-2019 và ngày 5-03-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã đến nhà anh Lê Quốc H2 để triệu tập làm việc nhưng hiện tại nhà khoá cửa, không có ai ở nhà, không rõ gia đình đi đâu.

Tại Biên bản truy tìm vật chứng ngày 5-02-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã tiến hành truy tìm vật chứng là con dao Nguyễn Văn N dùng để làm hư hỏng tài sản của gia đình chị H, nhưng sau khi truy tìm không phát hiện thấy con dao.

Đối với các anh Hoàng Văn H1, Lê Quốc Hưng, Đỗ Văn T2 và Đỗ Thanh T3 không có hành vi bàn bạc thông nhất, xúi giục và tham gia cùng với Nguyễn Văn N gây hư hỏng tài sản cho gia đình chị Phạm Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh không xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSQY ngày 5-4-2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Trước khi mở phiên toà, ngày 6 - 5 - 2019, bị hại là chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn T1 đều có đơn đề nghị gửi Toà án với nội dung: Anh chị đã nhận được số tiền 5.000.000 đồng do Nguyễn Văn N bồi thường, không yêu cầu N bồi thường gì thêm và đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn N. Do có công việc bận không thể tham gia phiên toà được nên chị H và anh T1 đề nghị Toà án xét xử vắng mặt và giữ nguyên toàn bộ lời khai tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên toà sơ thẩm ngày 9-5-2019, những người làm chứng gồm anh Hoàng Văn H1, anh Đỗ T3 T3, anh Đỗ Văn T2, anh Lê Văn H1, chị Trương Hoàng

Nhật L1 và chị Vũ Thị X đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên toà.

Tại phiên toà sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178 ; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo N đã tự nguyện bồi tH thiệt hại về tài sản cho bị hại 5.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã truy tìm con dao mà bị cáo N đã sử dụng để gây hư hỏng tài sản cho gia đình chị H nhưng không tìm thấy. Do đó không có căn cứ để xử lý.

- Bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản gồm 01 tấm tôn kim loại của cửa cuốn, nhãn hiệu DOORTECH và 01 cây lộc vùng của gia đình chị Phạm Thị H với tổng số tiền 4.786.000 đồng như đã nêu trên, bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại là chị Phạm Thị H và anh

Vũ Văn T1, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là các anh Hoàng Văn H1, Đỗ Văn T2, Đỗ Thanh T3, Lê Văn H1 và các chị Trương Hoàng Nhật L1, Vũ Thị X ; phù hợp với Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường vắn ngày 4-01-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Bản ảnh hiện trường; phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 04/KL - HĐĐG ngày 7-01-2019 và bản kết luận định giá tài sản số 46/KL - HĐĐG ngày 13-03-2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03-01-2019, tại quán Karaoke của gia đình chị Phạm Thị H, anh Vũ Văn T1 tại thôn Vị Khê, xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, mũi nhọn, đâm thủng 46 lỗ vào tấm tôn kim loại của cuốn nhãn hiệu DOORTECH, sản phẩm của Tập đoàn Austdoor, kích thước 3,25x2,75m, dày 1mm, diện tích 8,93m², đã qua sử dụng và chém đứt gốc 01 cây lộc vùng, gây hư hỏng tài sản có tổng giá trị là 4.786.000 đồng của gia đình chị H. Trong đó, tấm tôn kim loại của cuốn có trị giá là 4.286.000 đồng và cây lộc vùng trị giá là 500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước được hậu quả do hành vi của mình gây ra. Nhưng do không kìm chế được khi gọi mở cửa để vào quán hát Karaoke mà chị H không mở, phải chờ đợi lâu, sẵn hơi men trong người, bị cáo đã cố dùng dao bằng kim loại làm hư hỏng tài sản của gia đình chị H. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thH thiệt hại về tài sản cho bị hại với tổng số tiền là 5.000.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị cho bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị xử phạt bị cáo N từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân

xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Hội đồng xét xử xét thấy: Các tài sản bị cáo làm hư hỏng của gia đình bị hại không lớn; bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nhưng đề nghị áp dụng mức phạt đối với bị cáo từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là cao, chưa phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tù nhưng cho hưởng án treo với mức phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LV nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng như tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn N là người có lỗi trong việc gây ra thiệt hại về tài sản cho chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn T1 nên bị cáo có trách nhiệm bồi đắp thiệt hại về tài sản cho gia đình chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 04-01-2019, Nguyễn Văn N đã chủ động đến gia đình chị H xin lỗi và tự nguyện bồi đắp thiệt hại về tài sản cho gia đình chị H với tổng số tiền là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Trước khi mở phiên tòa, ngày 6 - 5 - 2019, chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn T1 có đơn xác nhận anh, chị đã nhận đủ số tiền 5.000.000 đồng của Nguyễn Văn N, không yêu cầu N bồi đắp gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Tại Quyết định xử lý vật chứng số 24/QĐ ngày 12-03-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định trả lại cho gia đình chị Phạm Thị H 01 tấm tôn kim loại của chiếc cửa cuốn mà bị cáo N đã làm hư hỏng, phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 13-03-2019, chị H đã nhận lại đầy đủ tài sản trên và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với con dao mà bị cáo N sử dụng làm hư hỏng tài sản của gia đình chị H: Quá trình điều tra, N khai đã làm rơi con dao trên tại khu vực trước cửa quán của gia đình chị H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã truy tìm nhưng không thu giữ được con dao trên. Nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

[7] Đối với Hoàng Văn H1, Lê Quốc Hưng, Đỗ Văn T2 và Đỗ Thanh T3 không có hành vi bàn bạc, thống nhất, xúi giục và tham gia cùng với Nguyễn Văn N gây hư hỏng tài sản cho gia đình chị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh

Quảng Ninh không xử lý là có căn cứ.

[8] Về biện pháp ngăn chặn áp dụng đối với bị cáo: Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Q đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 8-4-2019 và số 15 ngày 23-05-2019 đối với Nguyễn Văn N để đảm bảo việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm, các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú nêu trên đã hết hiệu lực, nên Hội đồng xét xử không xem xét huỷ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo N theo quy định tại Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo N, chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn T1 có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-05-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: L) phạm tội ***“Cố ý làm hư hỏng tài sản”***

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh nơi bị cáo N cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã LV, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp

200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn T1 có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Q;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT CATX Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TX Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Tố Nga

T1 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Tố Nga

